

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN YÊN LẠC
TỈNH VĨNH PHÚC**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 12/2018/HS-ST
Ngày 06 tháng 03 năm 2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN LẠC, TỈNH VĨNH PHÚC

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên toà: Ông Hoàng Minh Tuấn

Các Hội thẩm nhân dân: 1/ Ông Nguyễn Hải Ba

2/ Bà Trần Thị Bích Nguyệt

- Thư ký phiên toà: Bà Đặng Thị Thúy- Thư ký Tòa án nhân dân huyện Yên Lạc.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Lạc, tỉnh Vĩnh Phúc tham gia phiên toà: Ông Phan Anh Đức- Kiểm sát viên

Ngày 06 tháng 03 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Yên Lạc xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 11/2018/TLST- HS ngày 08 tháng 02 năm 2018 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 12/2018/QĐXXST- HS ngày 23 tháng 02 năm 2018 đối với bị cáo:

Nguyễn Phú Q (tên gọi khác là A), sinh ngày 23/11/1994; nơi cư trú: Thôn T, xã V, huyện V, tỉnh Vĩnh Phúc; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn A1 và bà Trần Thị T; có vợ là chị Nguyễn Thị Thanh TH, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân: tại Quyết định số: 2528/QĐ-CT ngày 12/12/2011, Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện V quyết định áp dụng biện pháp đưa vào Trường giáo dưỡng thời hạn 24 tháng, ngày 12/12/2013 chấp hành xong. Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 27/10/2017 cho đến nay (có mặt).

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1/ Bà Trần Thị T, sinh năm 1965 (có mặt).

Nơi cư trú: Thôn T, xã V, huyện V, tỉnh Vĩnh Phúc

2/ Chị Nguyễn Thị P, sinh năm 1984 (vắng mặt).

Nơi cư trú: Thôn C, xã B, huyện Y, tỉnh Vĩnh Phúc.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ 00 ngày 27/10/2017, Nguyễn Thị P (là đối tượng nghiện chất ma túy), nhắn tin cho Nguyễn Phú Q với nội dung “sao không nghe máy”, Q gọi điện lại thì P hỏi mua 01 gói ma túy đá với giá 500.000đ. Q đồng ý và hẹn P đến khu vực cổng Trung tâm văn hóa xã T, huyện Y. Sau đó, P thuê anh Phạm Văn N làm nghề xe ôm trở đi từ khu vực cổng chào huyện Y đến cổng Trung tâm văn hóa xã T, huyện Y. Khoảng 16 giờ 30 phút cùng ngày Nguyễn Phú Q một mình điều khiển xe mô tô Exciter màu đen, không có biển kiểm soát đến điểm hẹn. Tại đây, Q đưa cho P 01 gói ma túy đá đựng trong túi nilon nhỏ màu trắng, bên trong chứa các hạt tinh thể dạng đá, P cầm gói ma túy đút vào túi quần phía trước bên phải, đồng thời đưa cho Q số tiền 500.000đ, Q cầm tiền và đút vào túi quần phía trước bên phải thì bị Tổ công tác của Công an tỉnh Vĩnh Phúc bắt quả tang. Cơ quan Công an đã thu giữ của Nguyễn Thị P 01 gói nilon nhỏ màu trắng bên trong chứa các hạt tinh thể dạng đá trong túi quần phía trước bên phải (P khai nhận đó là gói ma túy đá vừa mua được của Nguyễn Phú Q với giá 500.000đ), được niêm phong trong phong bì thư ký hiệu A1; trong túi quần phía trước bên trái 01 mảnh giấy bạc có kích thước 3x5cm có ghi các số là: 873, 734, 163. Thu giữ của Nguyễn Phú Q số tiền 500.000đ trong túi quần phía trước bên phải, gồm hai tờ tiền Polime mệnh giá 200.000đ lần lượt có các số Seri là RC 16328873; KM 14114734, một tờ tiền polime mệnh giá 100.000đ có số Seri là TP 13241163; trong túi quần phía trước bên trái số tiền 1.250.000đ (gồm 02 tờ tiền polime có mệnh giá 500.000đ, 01 tờ tiền có mệnh giá 100.000đ, 01 tờ tiền có mệnh giá 50.000đ, 04 tờ tiền có mệnh giá 20.000đ, 01 tờ tiền có mệnh giá 10.000đ, 02 tờ tiền có mệnh giá 5.000đ) và 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia RM- 908 màu đỏ đen. Ngoài ra, cơ quan Công an còn tạm giữ 01 xe mô tô nhãn hiệu Exciter 150, màu sơn đen, không có biển kiểm soát của Nguyễn Phú Q.

Cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra- Công an tỉnh Vĩnh Phúc đã tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Nguyễn Phú Q tại thôn T, xã V, huyện V, tỉnh Vĩnh Phúc nhưng không thu giữ đồ vật, tài sản gì. tại Văn bản số: 1306/KLGD ngày 31/10/2017 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Phúc kết luận: “*Tinh thể dạng đá của mẫu ký hiệu A1 gửi giám định là ma túy lẫn tạp chất, loại Methamphetamine. Methamphetamine là chất ma túy nằm trong danh mục II, TT 67, Nghị định số 82/2013/NĐ-CP ngày 19/7/2013 của Chính phủ. Khối lượng (trọng lượng) của mẫu gửi giám định là 0,1535gam*

(Không thấy một năm ba năm gam, không kể bao bì). Khối lượng (trọng lượng Methamphetamine trong 0,1535 gam trong mẫu là 0,1115gam (không thấy một một năm gam))”.

Quá trình điều tra, Nguyễn Phú Q khai nhận: Bản thân là đối tượng nghiện ma túy đá. Qua bạn bè giới thiệu nên sáng ngày 27/10/2017, Q tìm gặp và mua được của một nam thanh niên khoảng 25 tuổi, không rõ họ, tên, tuổi, địa chỉ cụ thể ở khu vực cầu V, xã V, huyện V, tỉnh Vĩnh Phúc 01 gói ma túy đá với giá 500.000đ. Q đã sử dụng một phần gói ma túy đó, phần còn lại Q đem bán cho Nguyễn Thị P thì bị bắt quả tang như trên. Cơ quan điều tra đã tiến hành điều tra, xác minh nhưng không xác định được nam thanh niên có đặc điểm như Q đã khai do đó không có căn cứ để xử lý.

Đối với Nguyễn Thị P là người đã mua ma túy của Nguyễn Phú Q và cũng là đối tượng nghiện chất ma túy, qua điều tra đã xác định được mục đích P mua ma túy đá về để sử dụng cho bản thân, ngoài ra không có mục đích nào khác. Do đó, ngày 25/01/2018 cơ quan điều tra Công an huyện Yên Lạc đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Nguyễn Thị P theo quy định của pháp luật.

Đối với Phạm Văn N, sinh năm 1993 trú tại xã D, huyện T là người hành nghề lái xe ôm chở P đi mua ma túy nhưng N không biết và P cũng không nói cho N biết là chở đi mua ma túy nên cơ quan điều tra không đề cập xử lý đối với N.

Đối với xe mô tô Exciter 150, màu đen, không có biển kiểm soát thu giữ của Nguyễn Phú Q, qua điều tra xác định xe mô tô đó có BKS 88L1- 428.84 đã bị Nguyễn Phú Q tháo ra, nguồn gốc xe của bà Trần Thị T, sinh năm 1965 (mẹ đẻ Q) mua trả góp của công ty TNHH C, địa chỉ ở xã Đ, thị xã S, thành phố Hà Nội. Bà T không biết Q dùng xe vào mục đích mua bán trái phép chất ma túy.

Vật chứng của vụ án: Toàn bộ bao gói được niêm phong trong cùng một bao gói “MẪU TRẢ” là vật Nhà nước cấm lưu hành và 01 mảnh giấy bạc có kích thước 3x5 cm có ghi các số là: 873, 734; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia RM- 908 vỏ màu đỏ đen là phương tiện Q dùng để liên lạc, trao đổi mua bán trái phép chất ma túy; số tiền 500.000 đồng thu giữ ở túi quần phía trước bên trái của Nguyễn Phú Q là số tiền Q bán ma túy cho P; số tiền 1.250.000đ thu giữ ở túi quần phía trước bên phải của Nguyễn Phú Q không liên quan đến hành vi mua bán trái phép chất ma túy. 01 xe mô tô Exciter 150, màu đen, không có biển kiểm soát của bà Trần Thị T.

Tại cơ quan điều tra, bị cáo Nguyễn Phú Q đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu ở trên.

Tại bản cáo trạng số: 12/KSĐT- KT ngày 07/02/2018 Viện kiểm sát nhân huyện Yên Lạc, tỉnh Vĩnh Phúc đã truy tố bị cáo Nguyễn Phú Q về tội: “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 194 Bộ luật Hình sự năm 1999 được sửa đổi năm 2009.

Tại phiên tòa vị đại diện Viện kiểm sát phát biểu lời luận tội giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo Nguyễn Phú Q và đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 194; điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999 được sửa đổi năm 2009 đối với bị cáo Nguyễn Phú Q. Xử phạt bị cáo Nguyễn Phú Q từ 02 năm 03 tháng đến 02 năm 06 tháng tù.

Bị cáo nói lời sau cùng: Đề nghị được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Yên Lạc, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Yên Lạc, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Khoảng 16 giờ 30 phút ngày 27/10/2017, tại khu vực trước cổng Trung tâm văn hóa xã T, huyện Y, Nguyễn Phú Q đang có hành vi bán trái phép 01 gói nhỏ ma túy đá (Methamphetamine) có khối lượng bằng 0,1535g (không phải một năm ba năm gam) cho Nguyễn Thị P thì bị Tổ công tác của Công an tỉnh Vĩnh Phúc phát hiện và bắt quả tang. Cơ quan điều tra đã thu giữ các vật chứng gồm: 01 gói nhỏ ma túy đá, 01 mảnh giấy bạc; số tiền 500.000đ; số tiền 1.250.000đ và 01 điện thoại di động Nokia RM- 908 màu đỏ đen; 01 xe mô tô nhãn hiệu Exciter 150, màu sơn đen, không có biển kiểm soát.

Xét thấy lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ. Do vậy có đủ cơ sở khẳng định bị cáo Nguyễn Phú Q phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 194 Bộ luật Hình sự năm 1999 được sửa đổi năm 2009.

Khoản 1 Điều 194 Bộ luật Hình sự quy định:

“ 1. Người nào... mua bán trái phép... chất ma túy, thì bị phạt tù từ hai năm đến bảy năm”.

[3]. Xét tính chất vụ án nghiêm trọng hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Phú Q là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, thể hiện bị cáo có ý thức coi thường pháp luật. Việc bị cáo Q bán ma túy cho người khác sử dụng trái phép nhằm mục đích kiếm lời là nguyên nhân khuyến khích người khác phạm tội mua, vận chuyển hoặc tàng trữ trái phép chất ma túy. Do đó cần xử phạt nghiêm, áp dụng hình phạt tù nhằm mục đích giáo dục riêng bị cáo và đấu tranh phòng chống tội phạm chung.

Khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử đã đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm của tội phạm, hậu quả xảy ra, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo Nguyễn Phú Q, xét thấy: Bị cáo Q đã từng bị áp dụng biện pháp đưa vào trường giáo dưỡng ngày 12/12/2011, tuy nhiên bị cáo phạm tội lần này là lần đầu, sau khi phạm tội đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, bố bị cáo là thương binh hạng 2/4. Do vậy, bị cáo Nguyễn Phú Q được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46 của Bộ luật Hình sự năm 1999 được sửa đổi năm 2009.

[4]. Đối với Nguyễn Thị P là người nghiện ma túy đã có hành vi mua trái phép chất ma túy của Nguyễn Phú Q để sử dụng, hành vi của P chưa đủ yếu tố cấu thành tội phạm nên Cơ quan điều tra- Công an huyện Yên Lạc không khởi tố, Viện kiểm sát không truy tố. Do vậy, Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[5]. Đối với Phạm Văn N, là người lái xe ôm chở P đi mua ma túy nhưng anh N không biết việc P đi mua ma túy. Do vậy, Cơ quan điều tra không xử lý nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét là có căn cứ.

[6]. Đối với bà Trần thị T là mẹ đẻ của bị cáo Nguyễn Phú Q không biết việc Q dùng xe mô tô của bà để đi bán ma túy. Do vậy, Cơ quan điều tra không xử lý nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét là có căn cứ

[7]. Về nguồn gốc ma túy: Bị cáo Q khai mua của người không rõ tên, tuổi, địa chỉ. Do vậy, Cơ quan điều tra- Công an huyện Yên Lạc không có căn cứ điều tra, xác minh nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[8]. Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 194 của Bộ luật Hình sự quy định “ Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ năm triệu đồng đến năm mươi triệu đồng, tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản...”. Xét thấy, bị cáo Nguyễn Phú Q có nghề nghiệp lao động tự do, thu nhập không ổn định, trọng lượng ma túy bị cáo bán cho P không lớn, bản thân bị cáo Q đang bị tạm

giam. Do vậy, không cần áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo Nguyễn Phú Q là phù hợp.

[9]. Về xử lý vật chứng: Cần áp dụng Điều 41 của Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015: Tịch thu, tiêu hủy mẫu trả niêm phong theo văn bản số: 1306/KLGD-PC-54 ngày 31/10/2017 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Phúc, 01 mảnh giấy có ghi các chữ số 873, 734, 163. Tịch thu sung quỹ Nhà nước 500.000đ là tiền Nguyễn Phú Q bán trái phép chất ma túy mà có, tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia RM-908 màu đỏ đen là phương tiện bị cáo Nguyễn Phú Q dùng liên lạc để bán ma túy. Trả lại cho Nguyễn Phú Q số tiền 1.250.000đ nhưng cần tạm giữ để bảo đảm thi hành án. Trả lại cho bà Trần Thị T 01 xe mô tô nhãn hiệu Exciter 150 màu đen, không biển kiểm soát.

[10]. Về án phí: Bị cáo Nguyễn Phú Q phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Phú Q phạm tội “ Mua bán trái phép chất ma túy ”.

Áp dụng: Khoản 1 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Phú Q 02 (hai) năm 03 (ba) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ 27/10/2017.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 41 của Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015: Tịch thu, tiêu hủy mẫu trả niêm phong theo văn bản số: 1306/KLGD-PC-54 ngày 31/10/2017 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Phúc, 01 mảnh giấy có ghi các chữ số 873, 734, 163. Tịch thu sung quỹ Nhà nước 500.000đ của Nguyễn Phú Q do bán trái phép chất ma túy mà có, tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia RM-908 màu đỏ đen là phương tiện bị cáo Nguyễn Phú Q dùng liên lạc để bán ma túy. Trả lại cho Nguyễn Phú Q số tiền 1.250.000đ nhưng cần tạm giữ để bảo đảm thi hành án. Trả lại cho bà Trần Thị T 01 xe mô tô nhãn hiệu Exciter 150 màu đen, không biển kiểm soát.

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Nguyễn Phú Q phải chịu 200.000đ án phí Hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo Bản án, thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo thời hạn 15 ngày kể từ ngày được giao Bản án hoặc Bản án được tổng đạt hợp lệ ./.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Lạc;
- Trại tạm giam- Công an tỉnh Vĩnh Phúc;
- Thi hành án DS + HS;
- Sở Tư pháp tỉnh Vĩnh Phúc;
- UBND xã nơi B/C cư trú;
- Bị cáo;
- Lưu HS - AV.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**
(Đã ký)

Hoàng Minh Tuấn